

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 29 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lành Văn Huế.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Việt

Bà Dương Thị Thanh Thịnh

- Thư ký phiên toà: Bà Nông Bích Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Nguyễn Hữu C**, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1995 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn H1, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1968 và con bà Lương Thị H, sinh năm 1973; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: Bị cáo là người sử dụng ma túy nên bị cáo có nhân thân không tốt; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Bắc Sơn từ ngày 28/8/2022 đến nay. Có mặt.

2. Bị cáo **Đinh Văn H**, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1988 tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn H2, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn L (đã chết) và con bà Lê Thị V, sinh năm 1963; vợ: Quảng Thị P, sinh năm 1994; con: Có 01 người con sinh năm 2015; tiền sự: Không có; về tiền án: Ngày 16/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo bản án số 20/2015/HSST, ngày 21/01/2020 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt trở về địa phương chưa được xóa án tích lại tiếp tục Mua bán trái phép

chất ma túy. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bắc Sơn từ ngày 28/8/2022 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Anh Dương Văn C1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Anh Lý Đức T2, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 12 giờ, ngày 28/8/2022 tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn T1 và Dương Văn C1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, thu giữ trong túi quần bên phải Nguyễn Văn T1 đang mặc có 01 (một) gói nhỏ bằng giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen xanh, cũ đã qua sử dụng, lắp sim thuê bao số 0345580336. Theo lời khai của Nguyễn Văn T1, trước đó T1 mua 02 (hai) gói ma túy giá 400.000đồng với Đinh Văn H, T1 và C1 vừa cùng nhau sử dụng xong 01 (gói) ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ lời khai của T1 và C1, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối Đinh Văn H phát hiện, thu giữ: Số tiền 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đồng (một trăm nghìn đồng), theo lời khai của H, đây là số tiền vừa bán ma túy cho Nguyễn Văn T1 mà có được; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cũ, đã qua sử dụng, gắn sim số điện thoại 0344316867, đã qua sử dụng. Qua đấu tranh khai thác ban đầu Đinh Văn H khai nhận số ma túy vừa bán cho T1 là do Đinh Văn H mua với Nguyễn Hữu C sinh năm 1995, trú tại thôn H1, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 02 (hai) gói chất ma túy heroine với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Hữu C phát hiện, thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, gắn sim số điện thoại 0349923495, đã qua sử dụng; số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trên đầu giường ngủ của Nguyễn Hữu C, theo lời khai của C là số tiền vừa bán 02 (hai) gói chất ma túy Heroine cho H mà có.

Quá trình điều tra làm rõ: Đinh Văn H là người nghiện ma túy, đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích, mà lại tiếp tục có hành vi bán trái phép chất ma túy: Vào khoảng 11 giờ 00 ngày 28/8/2022, H đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Nguyễn Văn T1 hỏi mua ma túy, H

đồng ý và hỏi T1 lấy bao nhiêu, thì Nguyễn Văn T1 trả lời “lấy 400.000đồng” (ý là muốn mua 400.000đồng tiền ma túy). Sau khi trao đổi với T1 xong, để có ma túy bán cho T1, H gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu C để hỏi mua 200.000đồng tiền ma túy, thì C đồng ý. Sau đó H gọi điện thoại hẹn T1 gặp nhau ở khu vực đình Pác Yếng thuộc thôn P, xã Đ để thực hiện việc mua bán ma túy.

Về phía Nguyễn Văn T1, vào khoảng 11 giờ ngày 28/8/2022 T1 và Dương Văn C1 rủ nhau ra thị trấn B chơi, lúc này do cả hai đều có nhu cầu muốn sử dụng ma túy, nên T1 đã gọi cho Đinh Văn H để mua ma túy như đã nêu trên, T1 và C1 đã thỏa thuận với nhau, cùng nhau mua 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000đ về mục đích để sử dụng nhưng do Dương Văn C1 không có nhiều tiền, nên cả hai đã thống nhất T1 sẽ trả tiền mua ma túy, Dương Văn C1 sẽ trả tiền xe ô tô khách để đi xuống xã Đ mua ma túy. Sau đó cả hai cùng đi xe ô tô khách từ thị trấn B xuống khu vực xã Đ để mua ma túy.

Tại Kết luận số 310/KL-KTHS ngày 31/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,019 gam (đã trừ bì)*”.

Tại Kết luận số 431/ KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*Toàn bộ số tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) niêm phong trong 02 (hai) phong bì thư gửi giám định đều là tiền thật*”.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 (một) phong bì thư bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,010 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*); 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên trong phong bì đựng 02 (hai) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ/tờ, tổng cộng là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) phong bì thư được niêm phong dán kín bên trong phong bì đựng 02 (hai) tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ/tờ, tổng cộng là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, số IMEI (khe 1): 867496031827647; số IMEI (khe 2): 867496031827654, IMEI SV (khe 2): Gắn sim số điện thoại 0349923495, đã qua sử dụng. Là điện thoại di động của Nguyễn Hữu C dùng để liên lạc bán chất ma túy cho Đinh Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cũ, đã qua sử dụng. Số IMEI (khe cắm thẻ SIM 1): 864066058463338; số IMEI (khe cắm Sim 2): 864066058463346, gắn sim số điện thoại 0344316867, đã qua sử dụng. Là điện thoại di động của Đinh Văn H dùng để liên lạc bán chất ma túy cho Nguyễn Văn T1; 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen xanh, cũ đã qua sử dụng, I MEI 1: 301014177677959, IMEI 2: 301014177677967, lắp sim thuê bao số 0345580336, đã qua sử dụng. Là điện thoại di động của Nguyễn Văn T1 dùng để liên lạc mua chất ma túy với Đinh Văn H.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKSBS-HS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn để xét xử các bị cáo Nguyễn Hữu C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo

điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Đinh Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và khẳng định các bị cáo bị truy tố, xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Phản tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố các bị cáo và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 các Điều 38, 50 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo vì các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì có giá trị.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bên trong có 01 (một) gói giấy cũ đựng 0,010 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết*);

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Hữu C; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, gắn sim số điện thoại 0349923495, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Hữu C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cũ, gắn sim số điện thoại 0344316867, đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen xanh, lắp sim thuê bao số 0345580336, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T1.

Truy thu bị cáo Nguyễn Hữu C số tiền mua bán trái phép chất ma túy mà có không thu giữ được là 200.000đ để sung ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định để sung ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình và mong được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở để khẳng định: Nguyễn Hữu C là đối tượng nghiện ma túy, để có tiền xoay vòng mua ma túy về sử dụng, C thường xuống khu vực đường tròn Tân Long và bên xe thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy về sử dụng và bán cho người nghiện khác kiếm lời. Trong tháng 8/2022, C đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cụ thể là: Ngày 28/8/2022 bán cho Đinh Văn H 02 gói, ngày 27/8/2022 bán cho Lý Đức T2 01 gói với tổng số tiền là 300.000đ. Ngoài ra vào giữa tháng 4/2022, C còn bán ma túy cho Lý Đức T2 01 gói với tổng số tiền là 100.000đ. Vào ngày 28/8/2022, Đinh Văn H có hành vi mua ma túy với Nguyễn Hữu C 02 gói ma túy với giá 200.000đ, cùng ngày Đinh Văn H đã bán lại 02 gói ma túy cho Nguyễn Văn T1 với giá 400.000đ để kiếm lời. Khi các đối tượng Nguyễn Văn T1 và Dương Văn C1 vừa sử dụng xong 01 gói ma túy thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng có khối lượng là 0,019gam. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự và Đinh Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, vi phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và là nguồn phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng

vì ham chơi, lười lao động nên đã nghiện chất ma túy và đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội và cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng một thời gian nhất định để cải tạo, răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Để cá thể hóa hình phạt, ngoài việc xem xét hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để quyết định hình phạt.

[5] Bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H đều là người sử dụng ma túy, không có sự bàn bạc, tổ chức về việc bán ma túy để ăn chia. Bị cáo Nguyễn Hữu C là người sử dụng chất ma túy, trong tháng 8 năm 2022 đã nhiều lần trực tiếp mua ma túy về sử dụng và bán cho Đinh Văn H 02 lần và vào khoảng giữa tháng 4 năm 2022 bán cho Lý Đức T2 01 lần để kiếm lời. Đối với Đinh Văn H, ngày 28/8/2022 sau khi mua được 02 gói ma túy với Nguyễn Hữu C với giá 200.000đ, cùng ngày H lại bán cho Nguyễn Văn T1 với giá 400.000đ để kiếm lời. Do vậy, các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình đã gây ra.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Hữu C chưa có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên không được coi là nhân thân tốt. Đối với bị cáo Đinh Văn H không có tiền sự; tuy nhiên bị cáo có 01 tiền án: Ngày 16/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội nên bị cáo có nhân thân xấu.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hữu C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo Đinh Văn H: Ngày 10/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo bản án số 20/2015/HSST. Ngày 21/01/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến ngày 28/8/2022 bị cáo Đinh Văn H tiếp tục có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích. Do vậy bị cáo Đinh Văn H phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo C và H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp với vai trò của từng bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[10] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy qua xác minh tại địa phương, bản thân bị cáo C, H đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng gì có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[11] Đối với đối tượng Nguyễn Văn T1, Dương Văn C1 và Lý Đức T2 là các đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với Đinh Văn H và Nguyễn Hữu C mục đích đem về sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên; Đối với những người đàn ông đã bán ma túy cho Nguyễn Hữu C tại khu vực đường tròn Tân Long và bến xe khách tỉnh Thái Nguyên do C không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xử lý trong vụ án này.

[12] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu và tiêu hủy những đồ vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng gồm: 01 (một) phong bì thư có chữ ký cùng tên của giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 gói giấy cũ đựng 0,010 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do dùng làm giám định hết). Tịch thu sung quỹ Nhà nước tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo gồm: 01 phong bì thư được niêm phong dán kín bên trong phong bì đựng 02 tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ/tờ, tổng cộng là 200.000đ; 01 phong bì thư được niêm phong dán kín bên trong phong bì đựng 02 tờ tiền Việt Nam loại mệnh giá 100.000đ/tờ, tổng cộng là 200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, gắn sim số điện thoại 0349923495, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Hữu C dùng để liên lạc bán chất ma túy cho Đinh Văn H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cũ, gắn sim số điện thoại 0344316867, đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Văn H dùng để liên lạc bán chất ma túy cho Nguyễn Văn T1; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen xanh, lắp sim thuê bao số 0345580336, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T1 dùng để liên lạc mua chất ma túy với Đinh Văn H. Cần truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền do bị cáo Nguyễn Hữu C mua bán trái phép chất ma túy mà có là 200.000đ.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt và các nội dung khác của vụ án là phù hợp nhân định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H là người bị kết án phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước theo quy định.

[15] Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu C.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Văn H.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu C 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/8/2022.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn H 04 (bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 28/8/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu và tiêu hủy gồm: 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) gói giấy đựng 0,010 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm giám định hết);

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước gồm: Số tiền 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Hữu C; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu giữ của Đinh Văn H; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu vàng, gắn sim số điện thoại 0349923495, đã qua sử dụng, thu giữ của Nguyễn Hữu C; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen cũ, gắn sim số điện thoại 0344316867, đã qua sử dụng, thu giữ của Đinh Văn H; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu masstel màu đen xanh, lắp sim thuê bao số 0345580336, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T1

- Truy thu sung ngân sách Nhà nước số tiền do bị cáo Nguyễn Hữu C mua bán trái phép chất ma túy mà có là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hữu C và Đinh Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bắc Sơn;
- CQ THAHS huyện Bắc Sơn;
- CC THADS huyện Bắc Sơn;
- UBND Đồng Ý, huyện Bắc Sơn;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Lành Văn Huế**